

Số: 10/2025/QĐST-DS

Huế, ngày 14 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q (tên viết tắt là V1); địa chỉ: Tầng A (tầng trệt) và Tầng B, Tòa nhà S - A P, phường B, quận A (nay là phường S), thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Q.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thanh H - Chức vụ: Giám đốc THN Trực tiếp và XLN Vùng – Vùng Bắc Trung B - Khối mạng lưới kinh doanh Ngân hàng V1 (*Văn bản ủy quyền số 232921.24 ngày 23/10/2024*).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phạm Bá T, Cán bộ Ngân hàng TMCP Q; địa chỉ: I Đ, phường Đ, quận P, thành phố H (nay là phường P, thành phố H);

Bị đơn: Ông Lê Tấn T1, sinh năm 1996; địa chỉ: thôn P, xã B, thị xã H, thành phố H (nay là thôn P, xã B, thành phố H).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Tấn T1: Ông Phan Văn T2, sinh năm 1996; địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam (nay là thôn Đ, xã P, thành phố Đà Nẵng).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền còn nợ và phương thức trả nợ:

Xác định tính đến ngày 06/8/2025, ông Lê Tấn T1 còn nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền 237.452.450 đồng (Bằng chữ: Hai trăm ba mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn bốn trăm năm mươi đồng), trong đó nợ gốc: 228.012.024 đồng, nợ lãi là 9.098.584 đồng, nợ lãi quá hạn 341.842 đồng.

Ông Lê Tấn T1 có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền nợ nói trên vào ngày 15/8/2025.

Kể từ ngày 07/8/2025 cho đến khi thi hành án xong, ông Lê Tấn T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thoả thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q.

2.2. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp ông Lê Tấn T1 không trả được nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 220, tờ bản đồ số 23, tọa lạc tại Thôn L, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thôn L, phường P, thành phố H) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 886723 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp ngày 01/10/2021 cho ông Dương Hải L và bà Trần Thị Y, được ông L và bà Y chuyển nhượng cho ông Lê Tấn T1 theo hồ sơ số 011262.CN.057 ngày 11/3/2022, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 6962928.22 ngày 08/4/2022 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Q và ông Lê Tấn T1 để xử lý thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền xử lý tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q thì ông Lê Tấn T1 còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Lê Tấn T1 tự nguyện chịu hoàn trả chi phí chi phí xem xét thẩm định tại chỗ gồm 3.000.000 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Gồm 5.936.311 đồng tức là (237.452.450 đồng x 5%): 2 = 5.936.311 đồng (làm tròn 5.936.000 đồng). Ông Lê Tấn T1 tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí.

Ngân hàng TMCP Q không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí là 6.055.000 đồng theo biên lai thu số 0001805 ngày 24/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 – Huế).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế
- VKSND khu vực 3, thành phố Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huế